TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-ST
Ngày 17/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vừ A Câu.

2. Ông Tòng Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2018, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ B Đ, tỉnh Đ B, tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **H S P** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1964 tại huyện M C Ch, tỉnh Y B; nơi cư trú: Bản Ph L A, xã P Nh, huyện Đ B Đ, tỉnh Đ B; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H Nh S (đã chết) và bà G Th B (đã chết); có vợ S Th Ch, sinh năm 1965 và có 02 con, lớn nhất, sinh năm 1989, nhỏ nhất, sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/05/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người phiên dịch:* Anh Tráng A Say - Sinh năm: 1989.

Cư trú: Tổ 10, thị trấn Đ B Đ, tỉnh Đ B. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 06 giờ 00 phút ngày 12/5/2018, tổ công tác Công an xã P Nh phối hợp với tổ tăng cường công tác số 750 của Công an tỉnh Đ B làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực bản Ph L, xã P Nh, huyện Đ B Đ, phát hiện trong lán ruộng của H S P ở khu vực Háng Chế thuộc bản Ph L có biểu hiện vi phạm pháp luật, tổ công tác đi vào kiểm tra thì thấy một đối tượng đi từ trong lán của

P ra nhìn thấy tổ công tác đối tượng đó đã ném 01 gói nilon màu hồng bên trong có 08 cục nhỏ Heroine (khối lượng 0,55 gam) xuống đất cạnh lán rồi chạy thoát, tổ công tác tiếp tục đi vào trong lán kiểm tra phát hiện H S P ném 01 gói nilon màu hồng bên trong có 02 cục nhỏ Heroine (khối lượng 0,15 gam) xuống góc chân cột lán ruộng của P. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật. Tại cơ quan điều tra H S P khai nhận: Nguồn gốc số Heroine bị tổ công tác Công an thu giữ là ngày 10/5/2018 Pó đi đến khu vực khe suối Pha Ban giáp ranh giữa bản Ph L và bản P Nh, xã P Nh, huyện Đ B Đ gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông tên H G T, trú tại bản P Nh, xã P Nh 01 cục Heroine với giá 1.200.000đ, mua được Heroine P mang về lán ruộng ở khu vực H Ch thuộc bản Ph L chia thành 30 gói nhỏ, mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Sau đó H S P đã bán cho nhiều đối tượng không biết tên, địa chỉ và bán cho H Ch L, H B D mỗi người 01 gói nhỏ Heroine với giá 50.000đ/1 gói. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12/5/2018 H S P lại tiếp tục bán cho G Kh Th 08 gói nhỏ Heroine với giá 50.000đ/1 gói, khi nhận tiền của Th xong thì thấy tổ công tác đến kiểm tra, phát hiện thấy tổ công tác đến G Kh Th đã ném 08 gói nhỏ Hêrôine Pó vừa bán cho Th xuống đất cạnh lán của P rồi bỏ chạy, còn H S P ném 02 gói nhỏ xuống chân cột lán ruộng thì bị tổ công tác phát hiện thu giữ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 15 giờ 00 phút ngày 12/5/2018 xác định vật chứng thu giữ của H S P 02 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine có tổng khối lượng là: 0,15 gam. Trích 0,07 gam gửi giám định. 08 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của G Kh Th có tổng khối lượng là: 0,55 gam. Trích 0,17 gam gửi giám định. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 483/GĐ-PC54 ngày 20/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của H S P gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 39/CT-VKS-ĐBĐ ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B Đ, tỉnh Đ B truy tố bị cáo H S P về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H S P cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo H S P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án gồm 0,7 gam Hêrôin và 01 chiếc găng tay bông màu đen (thuộc tay phải) đã qua sử dụng. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 900.000đ do bị cáo bán Hêrôin mà có. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi của bị cáo H S P thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể: Ngày 10/5/2018 Pó đi đến khu vực khe suối Ph B giáp danh giữa bản Ph L và bản P Nh, xã P Nh, huyện Đ B Đ gặp và mua được của H G T, trú tại bản P Nh, xã P Nh 01 cục Heroine với giá tiền 1.200.000đ, sau đó P mang về lán ruộng ở khu vực H Ch thuộc bản Ph L chia thành 30 gói nhỏ, mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi chia xong H S P đã bán cho nhiều đối tượng không biết tên, địa chỉ và đã bán cho H Ch L, H B D mỗi người 01 gói nhỏ Heroine với giá 50.000đ/1 gói. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 12/5/2018 H S P đã bán cho G Kh Th 08 gói nhỏ Heroine với giá 50.000đ/1 gói, khi nhận tiền của Th xong thì tổ công tác đến kiểm tra, phát hiện thấy tổ công tác đến G Kh Th đã ném 08 gói nhỏ Heroine xuống đất cạnh lán rồi bỏ chạy, còn H S P ném 02 gói nhỏ Heroine của P xuống chân cột lán ruộng thì bị tổ công Công an tác phát hiện thu giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi bị cáo H S P đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi năm 2017 quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*.

Đối với số tiền 570.000đ quá trình điều tra, xác minh không liên quan đến vụ án nên ngày 23/7/2018 cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã trả lại cho H S P. HDXX xét thấy hợp lý cần được chấp nhận.

Đối với số tiền 900.000đ do bị cáo bán Heroine mà có cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với H G T là người đã bán Heroine cho H S P và các đối tượng: G K Th, H Ch L, H B D là người mua Heroine của H S P. Quá trình điều tra chưa điều tra làm rõ được, nên chưa đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo H S P sinh ra và lớn lên trong một gia đình thuần nông, lớn lên không được đi học chỉ ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 1979 xây dựng gia đình và có hai người con, năm 2016 nghiện chất ma túy. Bị cáo là người chồng người, người cha, người ông có tuổi đời không còn trẻ, sinh năm 1964, lẽ ra, bị cáo phải biết tu chí làm ăn lương thiện để làm gương và nuôi dạy các con, cháu trưởng thành mới phải. Song, bị cáo lại không làm được như vậy, lười lao động, thích ăn chơi đua đòi, nhưng lại muốn kiếm tiền bằng cách phi pháp. Từ đó, dẫn thân vào con đường nghiện chất ma túy để đến ngày 12/5/2018 bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện cho bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản",* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nương, là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Công an đã thu giữ 0,7 gam Heroin, giám định hết 0,24 gam, còn lại 0,46 gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành và 01 chiếc găng tay phải màu đen là công cụ phạm tội, đã cũ, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí HSST. Tuy nhiên, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số đang cư trú tại xã P Nh, huyện Đ B Đ nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **H S P** (tên gọi khác: Không) phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo **H S P** 26 (hai sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 12/5/2018).

2. Về vật chứng vụ án:

- Áp dụng Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy 0,7gam Hêrôin đã giám định hết 0,24 gam, còn lại là 0,46 gam.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc găng tay bông màu đen (thuộc tay phải) đã qua sử dụng cũ là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 900.000VNĐ (Chín trăm ngàn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ B Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 21 tháng 8 năm 2018 giữa cơ quan Công an huyện B Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ B Đ.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng Súa Pó.

Án xử công khai, kết thúc cùng ngày. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/9/2018)./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Quang

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;

- Lưu: Hồ sơ.